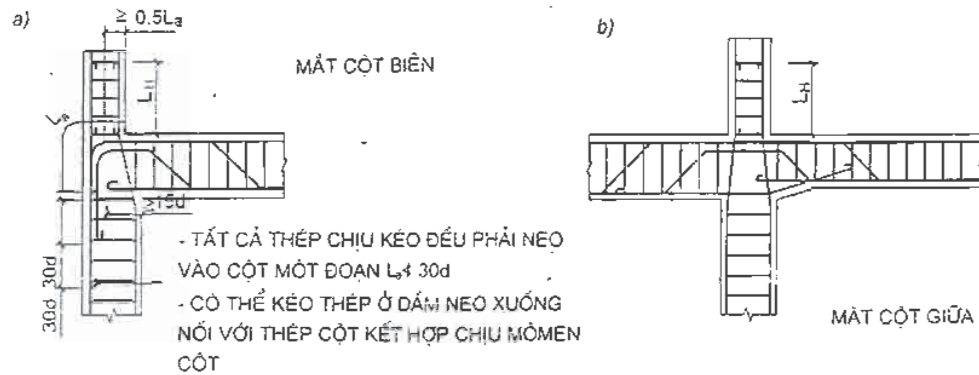


- Chiều dài các đoạn L_a , L_{a1} xem chú thích hình II-55.

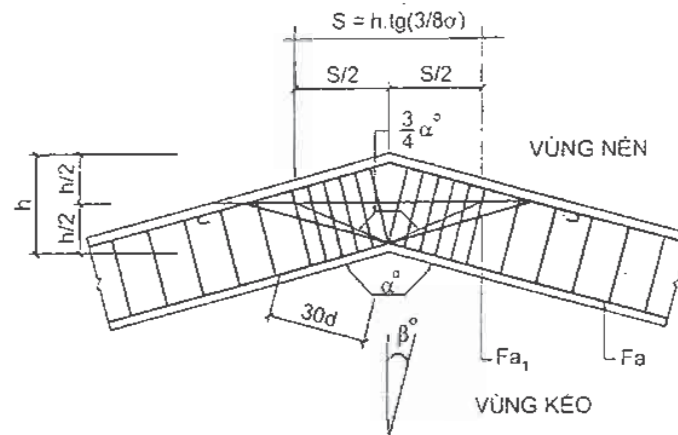
2. Cấu tạo mắt khung ở tầng trung gian



Hình II-56

Chú thích: Khi đặt thép tại những mắt khung nên dựa vào biểu đồ mômen để cắt thép, song trong mọi trường hợp ở mỗi mặt cắt số thép ở dầm khung đi vào cột cũng như ở cột đi vào dầm không được cắt đi quá 2 thanh (xem hình II-55).

II.4.3. Cấu tạo dầm khung gẫy



Hình II-57

- Tổng nội lực trong các thanh cốt ngang chiếu lên đường phân giác góc α ($\Sigma R_a.f_{ad}.\cos\beta$) bố trí trong đoạn S không được nhỏ hơn P_1 hoặc P_2 . Khi thép chịu kéo được neo đầy đủ trong vùng nén thì không phải đặt dây đai ở đoạn này (S).

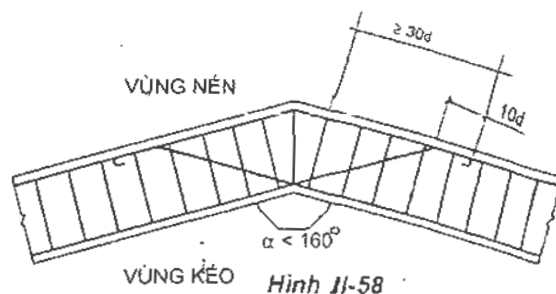
- Dầm khung gãy mà góc lõm nằm trong vùng kéo có cốt dọc giao nhau phải có thép ngang (đai) đủ chịu:

a) Hợp lực trong các thanh cốt dọc chịu kéo không neo trong vùng chịu nén:

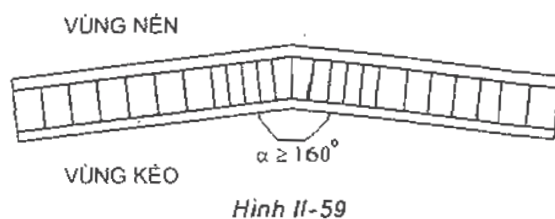
$$P_1 = 2R_a.F_{a1}.\cos(\alpha/2)$$

b) 35% hợp lực trong tất cả các thanh cốt dọc chịu kéo:

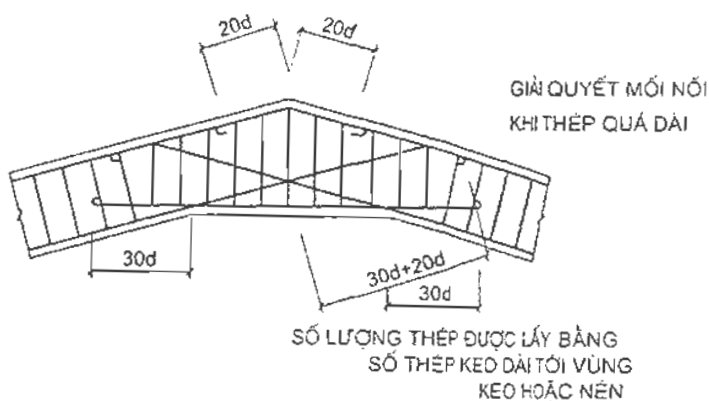
$$P_2 = 0.7R_a.F_a.\cos(\alpha/2)$$



- Hình trên thép chịu kéo đi khỏi góc lõm một đoạn $\geq 30d$ và được neo vào vùng nén.
- Hình góc $\alpha < 160^\circ$ thép chịu kéo không được đặt liên tục phải đặt giao nhau.

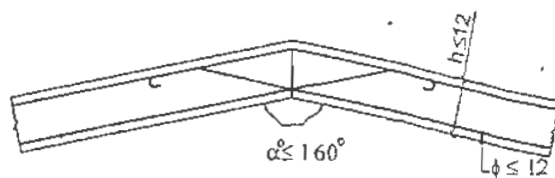


- Khi góc $\alpha \geq 160^\circ$ cho phép thép giá và thép chịu lực đi liên tục.
- Chú thích:** Nếu góc lõm nằm ở vùng nén thì thép dọc ở vùng nén vẫn phải đặt giao nhau.



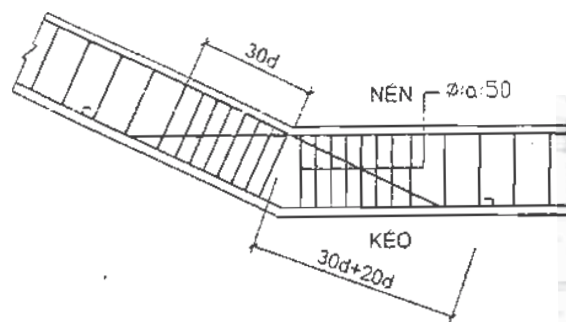
Hình II-60

- Đặt thép cho trường hợp góc lõm được mở rộng



Hình II-61

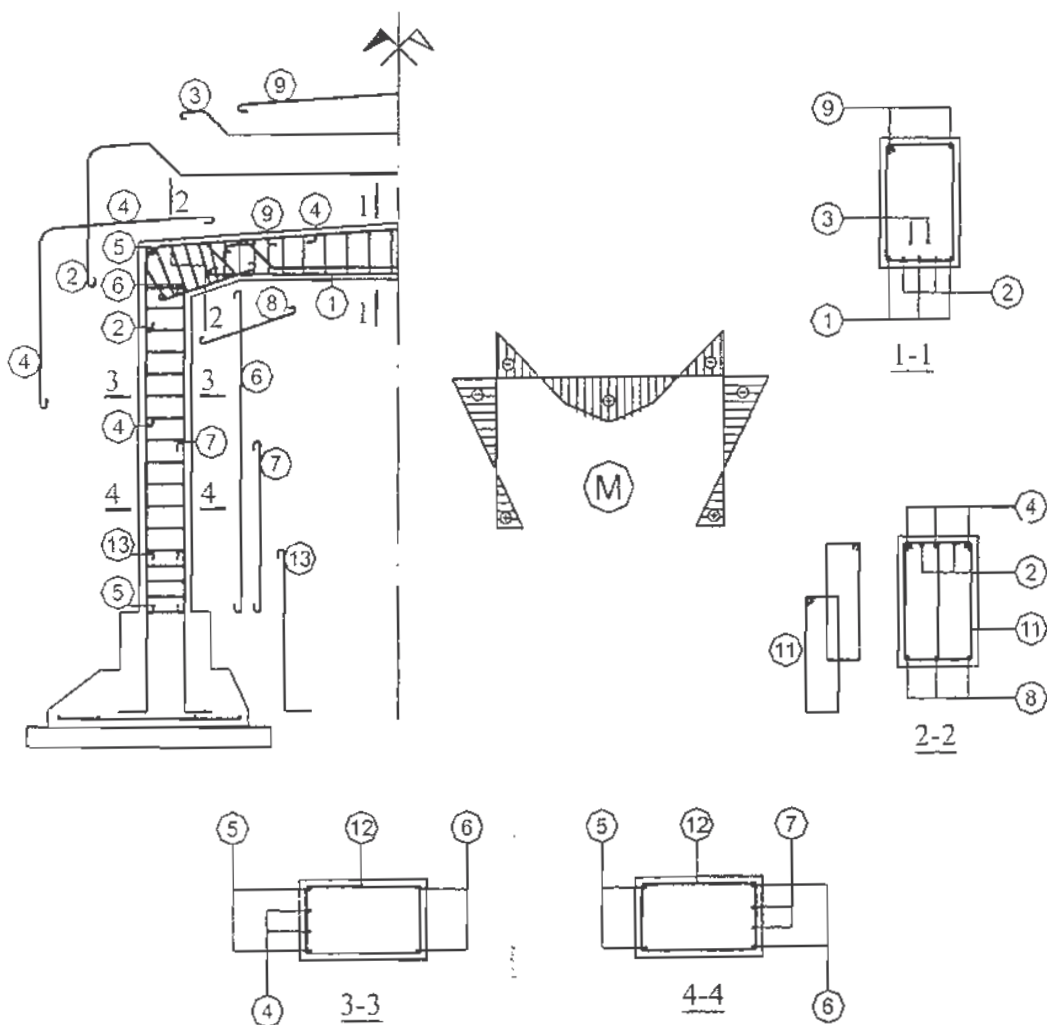
- Khi bản có chiều dày $h \leq 12\text{cm}$ thép dọc có $\phi \leq 12$ cho phép không đặt thép đai góc lõm.



Hình II-62: Đặt thép cho dầm khi góc lồi ở vùng nén

II.4.4. Chỉ dẫn đặt thép cho khung

II.4.4.1. Khung một tầng



Hình II-63: Chỉ dẫn đặt thép khung một tầng